

TT	Lớp học	Học phần	Giảng viên	Thời gian	Phòng học	Kết quả theo dõi
<i>Đề nghị các học viên cao học khoá 2024 đợt 1, 2 điểm danh bằng máy nhận diện khuôn mặt. Cùng với kết quả theo dõi học tập trên lớp của thầy/cô, kết quả điểm danh này là cơ sở để xác định điều kiện dự thi kết thúc học phần của mỗi học viên. Thời gian học sáng bắt đầu từ 08h00, chiều bắt đầu từ 14h00. Mọi thắc mắc xin gửi về E-mail: sdh@vimaru.edu.vn hoặc gặp trực tiếp chuyên viên trực tại phòng 203 A6. Phòng TT và ĐBCL triển khai kiểm tra công tác Giảng dạy và học tập theo kế hoạch. Trân trọng!</i>						
1.	KTĐH 2025.1.1	Hệ thống thông tin đo lường	Trần Sinh Biên	Cả ngày T7, CN	205 A6	
2.	KTĐT 2024.1.1 KTĐT 2024.2.1	Mô hình hoá hệ thống số và các phương pháp mô phỏng số	Lê Quốc Vượng	Cả ngày T7	208 A6	
3.	QLDA 2024.1.1 QLDA 2024.2.1 QLDA 2025.1.1	Quản lý rủi ro dự án đầu tư xây dựng Kinh tế đầu tư xây dựng nâng cao	Phạm Văn Khôi Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Sáng T7 Cả ngày CN	404 A3 901 A6	
4.	XDCT 2024.2.1 XDCT 2025.1.1	Động đất và lý thuyết tính toán công trình chịu động đất	Đào Văn Tuấn	Cả ngày T7	905 A6	
5.	QLCA 2024.2.1	Phân tích hiệu quả đầu tư dự án HH	Nguyễn Thị Diễm Chi	Cả ngày T7	910 A6	
6.	QLCA 2024.2.1 QLCA 2025.1.1	Quản lý bảo trì kết cấu hạ tầng cảng biển và an toàn hàng hải	Trần Khánh Toàn	Cả ngày CN	208 A6	
7.	QLMT 2024.1.1 QLMT 2024.2.1	Hệ thống cấp thoát nước	Phạm Văn Toàn	Chiều T7	404 A3	
8.	QLMT 2024.1.1 QLMT 2024.2.1 QLMT 2025.1.1	Vi hoá sinh ứng dụng trong KTMT	Đỗ Mạnh Hào	Cả ngày CN	306 A6	
9.	KTTT 2024.1.1 KTTT 2024.2.1 KTTT 2025.1.1	Thiết kế tàu cao tốc	Lê Thanh Bình	Cả ngày T7, CN	405 A3	

10.	CNTT 2024.1.1 CNTT 2024.2.1	Tương tác người và máy	Hồ Thị Hương Thơm	Sáng T7	204 A6	
11.	CNTT 2024.1.1 CNTT 2024.2.1 CNTT 2025.1.1	Học sâu nâng cao	Nguyễn Hữu Tuân	Cả ngày CN	207 A6	
12.	QLHH 2024.1.1 QLHH 2024.2.1 QLHH 2025.1.1	Quản lý công tác tìm kiếm cứu nạn	Nguyễn Công Vịnh	Cả ngày T7, CN	202 A6	
13.	QLSX 2024.1.1 QLSX 2024.2.1 QLSX 2025.1.1	Hệ thống thông tin tích hợp	Ngô Gia Việt	Cả ngày T7, CN	713 A6	
14.	QKTH 2024.1.1 QKTH 2024.2.1 QKTH 2025.1.1	Mô hình hoá và mô phỏng hệ thống CN	Phạm Minh Ngọc	Cả ngày T7, CN	211 A3	
15.	QLKT 2024.1.2	Ra quyết định trong quản lý	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	Cả ngày T7, CN	301 A6	
16.	QLKT 2024.2.1	Quản lý nguồn nhân lực	Mai Khắc Thành	Cả ngày CN	302 A6	
17.	QLKT 2024.2.2	Phân tích hoạt động kinh tế	Nguyễn Thị Thuý Hồng	Cả ngày T7	302 A6	
18.	QLKT 2025.1.1	Kinh tế phát triển Thống kê kinh tế	Đỗ Thị Bích Ngọc Phùng Mạnh Trung	Cả ngày T7 Cả ngày CN	303 A6 119 A4	
19.	QLKT 2025.1.2	Thống kê kinh tế	Phùng Mạnh Trung	Cả ngày T7	119 A4	
20.	QLTC 2024.1.1 QLTC 2024.2.1 QLTC 2025.1.1	Quản lý nguồn nhân lực	Hoàng Thị Thuý Phương	Cả ngày T7, CN	305 A6	
21.	QLVT 2024.1.1 QLVT 2024.2.1	Thống kê kinh tế	Phạm Thị Thu Hằng	Cả ngày CN	303 A6	
22.	QLVT 2025.1.1	Phát triển bền vững	Lê Sơn Tùng	Cả ngày T7	306 A6	

23.	QLKT 2024.1.3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Phạm Thị Quỳnh Mai	Cả ngày CN		
24.	QLHH 2025.1.3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Lại Huy Thiện	Chiều T7, CN		
25.	NCS - Quản lý kinh tế 2024, 2025	Phát triển bền vững (Cốt lõi và ứng dụng)	Nguyễn Thị Thúy Hồng	Cả ngày T4	116 A4	
26.	NCS - Quản lý kinh tế 2025	Xét tuyển NCS ngành Quản lý kinh tế		08h30 ngày CN	204 A6	
27.	NCS – Kỹ thuật tàu thủy 2023	Bảo vệ Tiểu luận tổng quan và Chuyên đề tiến sĩ		14h30 ngày T7	204 A6	
28.	NCS – Kỹ thuật tàu thủy 2022	Bảo vệ luận án tiến sĩ cấp Cơ sở		08h30 ngày CN	209A6	
Lịch thi kết thúc học phần						
29.	KTĐH 2024.1.1 KTĐH 2024.2.1	Thi: Quản lý năng lượng	Vương Đức Phúc	14h00 chiều CN	209 A6	
30.	QLDA 2023.2.1	Thi: Tổ chức kế hoạch hoá sản xuất xây dựng	Trần Long Giang	14h00 chiều CN	209 A6	
31.	XDCT 2023.2.1 XDCT 2024.1.1 XDCT 2024.2.1	Thi: Độ tin cậy của CT bến cảng biển	Phạm Quốc Hoàn	14h00 chiều CN	209 A6	
32.	XDCT 2023.2.1 XDCT 2024.2.1	Thi: Công trình biển di động	Lê Thị Hương Giang	15h30 chiều CN	209 A6	
33.	QLMT 2024.1.1 QLMT 2024.2.1	Thi: Quản lý môi trường đô thị và khu công nghiệp	Nguyễn Xuân Sang	08h00 sáng T7	209 A6	
34.	NCS - Khoa học Hàng hải 2025	Thi: Luật và các công ước quốc tế về hàng hải Thi: Lý thuyết độ tin cậy hàng hải	Nguyễn Mạnh Cường Phạm Kỳ Quan	14h00 chiều T4 15h30 chiều T4	205 A6	
35.	NCS – Kỹ thuật tàu thủy 2022, 2023, 2024	Thi: Phân tích kết cấu tàu thủy Thi: Tính toán mô phỏng trong thiết kế tàu	Lê Văn Hạnh Đỗ Quang Khải	14h00 chiều T4 15h30 chiều T4	205 A6	

Lịch trực lãnh đạo: Nguyễn Kim Phương - T7, CN

Lịch trực chuyên viên: Đồng Phương Thanh, Phạm Bích Ngọc – T7; Trần Minh Tuấn – CN

Viện trưởng Viện ĐTSĐH

(Đã ký)

PGS.TS. Nguyễn Kim Phương

Cán bộ phụ trách

(Đã ký)

Trần Minh Tuấn